



Ống kính hãng SOEST - China


Hàng chất lượng cao , hình dáng và hình ảnh đẹp --- Bảo hành 02 năm

Ống kính cố định cho thân chữ nhật									
Model No.	Focal Length	Aperture (F)	Mount	M.O.D	CCD Format	Angle of View	Weight	Giá bán	
ST-2820F	2.8mm	F2.0	CS	0.2m	1/3"	93.95°	24.3g	325,000	có sẵn
ST-0416F	4mm	F1.6	CS	0.2m	1/3"	73.74°	41.5g	208,000	có sẵn
ST-0616F	6mm	F1.6	CS	0.2m	1/3"	53.13°	41.5g	208,000	có sẵn
ST-0816F	8mm	F1.6	CS	0.2m	1/3"	41.10°	41.5g	225,000	có sẵn
ST-1216F	12mm	F1.6	CS	0.2m	1/3"	28.07°	26g	258,000	có sẵn
ST-1616F	16mm	F1.6	CS	0.2m	1/3"	21.24°	40g	292,000	có sẵn
Ống kính cố định cho bo mạch (board lens) hoặc camera bán cầu , trụ hồng ngoại									
Model No.	Focal Length	Aperture (F)	Mount	M.O.D.(m)	CCD Format	Angle of View	Weight	Giá bán	
ST-2820H	2.8mm	F2.0	M12×0.5	0.2m	1/3"	93.95°	4.3g	158,000	có sẵn
ST-3620H	3.6mm	F2.0	M12×0.5	0.2m	1/3"	79.61°	5.1g	108,000	có sẵn
ST-0820H	8mm	F2.0	M12×0.5	0.2m	1/3"	41.10°	4.3g	250,000	có sẵn
ST-1220H	12mm	F2.0	M12×0.5	0.2m	1/3"	28.07°	5.2g	250,000	có sẵn
ST-1620H	16mm	F2.0	M12×0.5	0.2m	1/3"	21.24°	4.5g	250,000	có sẵn

2. Ống kính thay đổi tiêu cự , điều chỉnh ánh sáng bằng tay

[BACK TO INDEX](#)

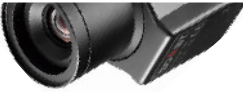
	ST-358014S				Giá bán	có sẵn		
	Focal Length		3.5-8mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4 *0.79		408,000	
	Max. Aperture Rate		1:1.4	Iris Control				Manual
	Image Format Cover		1/3"	Back Focal Length				8.2-12.9mm
	Angle of View	D	81.20°-41.10°	Operating Temperature				-40°C - +50°C
		H	68.88°-33.40°	Dimension(W*H*L)				35*35*46.3mm
		V	54.43°-25.36°	Weight				69.3g
	Supply Voltage		—					
	ST-061514S				Giá bán	425,000		
	Focal Length		6-15mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4 *0.79			
	Max. Aperture Rate		1:1.4	Iris Control			Manual	
	Image Format Cover		1/3"	Back Focal Length			—	
		D	53.13°-22.62°	Operating Temperature			-40°C - +50°C	

	Angle of View	H	43.60°-18.18°	Dimension(W*H*L)	33.8*33.8*60.5mm		có sẵn
		V	33.40°-13.69°				
	Supply Voltage		—				

3. ống kính thay đổi tiêu cự ,tự động điều chỉnh ánh sáng

[BACK TO INDEX](#)

	ST-358014Z				Giá bán		
	Focal Length	3.5-8mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4*0.79	625,000	có sẵn	
	Max. Aperture Rate	1:1.4	Iris Control	Direct Drive			
	Image Format Cover	1/3"	Back Focal Length	8.2-12.9mm			
Angle of View	D	81.20°-41.10°	Operating Temperature	-40°C - +50°C			
	H	68.88°-33.40°	Dimension(W*H*L)	34.5*43*45.7mm			
	V	54.43°-25.36°	Weight	60.8g			
Supply Voltage		DC6-12V					
	ST-061514Z				Giá bán		
	Focal Length	6-15mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4*0.79	692,000	có sẵn	
	Max. Aperture Rate	1:1.4	Iris Control	Direct Drive			
	Image Format Cover	1/3"	Back Focal Length	12.2-19.5mm			
	Angle of View	D	53.13°-22.62°	Operating Temperature			-40°C - +50°C
		H	43.60°-18.18°	Dimension(W*H*L)			38*43.6*61mm
		V	33.40°-13.69°	Weight			90.2g
	Supply Voltage		DC6-12V				
	ST-281214Z				Giá bán		
	Focal Length	2.8-12mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4*0.79			
	Max. Aperture Rate	1:1.4	Iris Control	Direct Drive			
	Image Format Cover	1/3"	Back Focal Length	—			

	Angle of View	D	93.95°-28.07°	Operating Temperature	-40°C - +50°C	1,148,000	có sẵn
		H	87.66°-22.62°	Dimension(W*H*L)	45.6*47*71.6mm		
		V	65.47°-17.06°	Weight	108.5g		
	Supply Voltage		DC6-12V				

4. Ống kính 1.3 Megapixel

[BACK TO INDEX](#)

	ST-358014ZMP 1.3 Megapixel				Giá bán	có sẵn	
	Focal Length		3.5-8mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4*0.79		489,000
	Max. Aperture Rate		1:1.4	Iris Control	Direct Drive		
	Image Format Cover		1/3"	Back Focal Length	8.2mm - 12.9mm		
	Angle of View	D	81.20° - 41.10°	Operating Temperature	-40°C - +50°C		
		H	68.88° - 33.40°	Dimension(W*H*L)	34.50*43.00*45.70 mm		
		V	54.43°-25.36°	Weight	61.62g		
Supply Voltage		DC6-12V					
	ST-358014SMP 1.3 Megapixel				Giá bán	có sẵn	
	Focal Length		3.5-8mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4*0.79		409,000
	Max. Aperture Rate		1:1.4	Iris Control	Manual		
	Image Format Cover		1/3"	Back Focal Length	8.2mm - 12.9mm		
	Angle of View	D	81.20° - 41.10°	Operating Temperature	-40°C - +50°C		
		H	68.88° - 33.40°	Dimension(W*H*L)	34.50*43.00*45.70 mm		
		V	54.43°-25.36°	Weight	69.80g		
Supply Voltage		—					
	ST-061514ZMP 1.3 Megapixel				Giá bán		
	Focal Length		6-15mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4*0.79		
	Max. Aperture Rate		1:1.4	Iris Control	Direct Drive		



Image Format Cover		1/3"	Back Focal Length	12.2mm - 19.5mm	599,000	có sẵn
Angle of View	D	53.13° - 22.62°	Operating Temperature	-40°C - +50°C		
	H	43.60° - 18.18°	Dimension(W*H*L)	38*43.6*6 1mm		
	V	33.40° - 13.69°	Weight	87.60g		
Supply Voltage		DC6-12V				

5. Ống kính 2.0 Megapixel



ST-IR030814Z2MP IR & 2Megapixel					Giá bán	
Focal Length		3-8mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4 *0.79	599,000	
Max. Aperture Rate		1:1.4	Iris Control	Direct Drive		
Image Format Cover		1/2.7"	Back Focal Length	6.39mm		
Angle of View	D	89.20° - 41.60°	Operating Temperature	-40°C - +50°C		
	H	74.50° - 34.80°	Dimension(W*H*L)	Φ33.2*45.2*42.1		
	V	62.40° - 24.36°	Weight	60g		

ST-IR0612F2MP IR & 2Megapixel

ST-IR0612F2MP IR & 2Megapixel					Giá bán	
Focal Length		6mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4 *0.79	269,000	có sẵn
Max. Aperture Rate		1:1.2	Iris Control	Fixed		
Image Format Cover		1/3"	Back Focal Length	8		
Angle of View	H	60.1°	Operating Temperature	-40°C - +50°C		
			Dimension(W*H*L)	Φ28*33		
			Weight	50g		
Supply Voltage		—				

ST-IR0812F2MP IR & 2Megapixel



ST-IR0812F2MP IR & 2Megapixel					Giá bán	
Focal Length		8mm	Mount/Flange Back	CS/M25.4 *0.79	269,000	
Max. Aperture Rate		1:1.2	Iris Control	Fixed		
Image Format Cover		1/3"	Back Focal Length	4.8		
Angle of View	H	35.9°	Operating Temperature	-40°C - +50°C		
			Dimension(W*H*L)	Φ28*35.6		
			Weight	50g		

	Supply Voltage	—		có sẵn
--	----------------	---	--	--------

Để được tư vấn và nhận báo giá tốt nhất!

Vui lòng để lại tin nhắn hoặc gửi yêu cầu cho tôi theo thông tin phía dưới, tôi sẽ liên hệ lại. Thanks.